

Số: 100/2022/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Thọ, ngày 17 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: SN 202, khu dân cư C, phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Dương Ngọc T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: SN 202, khu dân cư C, phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thị xã Phú Thọ Phú Thọ II.

Địa chỉ: Số 114, khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Thiệu Văn C - Chức vụ: Giám đốc PGD Phong Châu - Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thị xã Phú Thọ Phú Thọ II.

- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh thị xã Phú Thọ.

Địa chỉ: Số 136, khu dân cư C, phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Ngọc T - Chức vụ: Trưởng phòng PGD Chợ Mè - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh thị xã Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 59, Điều 60, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 10 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 10 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Dương Ngọc T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Dương Bằng B, sinh ngày 20/02/2022. Anh Dương Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Dương Huy A, sinh ngày 06/10/2010 và cháu Dương Việt A, sinh ngày 06/5/2015. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị H và anh Dương Ngọc T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Lê Thị H và anh Dương Ngọc T như sau:

** Chị Lê Thị H sở hữu và sử dụng các tài sản gồm:*

+ Thửa đất số 208, tờ bản đồ 24, diện tích 109,5m² tại khu dân cư C (Cũ là phố Bạch Đằng), phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 970090 ngày 03/10/2019 mang tên ông Dương Ngọc T và bà Lê Thị H và 01 ngôi nhà xây cấp 4, 02 tầng nằm trên diện tích đất trên.

+ Thửa đất số 170, tờ bản đồ 15, diện tích 65,4m² ở khu dân cư Tân Hưng (Cũ là phố Tân Hưng), phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C0 255675 ngày 28/03/2019 mang tên ông Dương Ngọc T và bà Lê Thị H và 01 ngôi nhà xây cấp 4, 01 tầng nằm trên diện tích đất trên.

** Anh Dương Ngọc T sở hữu và sử dụng các tài sản gồm:* Thửa đất số 266, tờ bản đồ 24, diện tích 117,7m² ở khu dân cư C (Cũ là phố Bạch Đằng), phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B0 874198 ngày 15/6/2014 mang tên bà Lê Thị H và 01 ngôi nhà xây cấp 4, 02 tầng nằm trên diện tích đất trên.

- Về công nợ: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Chị Lê Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho 02 ngân hàng:

+ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thị xã Phú Thọ Phú Thọ II - Phòng giao dịch Phong Châu số tiền gốc là 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng) và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất tài sản gắn liền với đất số CL970090/2022/HĐTC ngày 07/10/2022 giữa bên thế chấp là bà Lê Thị H, ông Dương Ngọc T với bên nhận thế chấp là Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thị xã Phú Thọ Phú Thọ II - Phòng giao dịch Phong Châu, tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất diện tích 109,5m² thuộc thửa đất số 208, tờ bản đồ số: 24 tại khu dân cư C (Cũ là phố Bạch Đằng), phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được Ủy ban nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 970090 ngày 03/10/2019 mang tên ông Dương Ngọc T và bà Lê Thị H và 01 nhà xây 02 tầng được xây trên diện tích đất trên cho đến khi trả nợ xong.

+ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh thị xã Phú Thọ - Phòng giao dịch Chợ Mè số tiền gốc còn lại là 250.400.000đ (Hai trăm năm mươi triệu bốn trăm nghìn đồng) và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất tài sản gắn liền với đất số 21380325/2021/HĐBĐ/NHCT/244 ngày 25/03/2021 giữa bên thế chấp là bà Lê Thị H, ông Dương Ngọc T với bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh thị xã Phú Thọ - Phòng giao dịch Chợ Mè, tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất diện tích 65,4m² thuộc thửa đất số 170, tờ bản đồ số: 15 tại khu dân cư T (Cũ là phố T), phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được Ủy ban nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 255675 ngày 28/03/2019 mang tên ông Dương Ngọc T và bà Lê Thị H và 01 nhà xây 02 tầng được xây trên diện tích đất trên cho đến khi trả nợ xong.

Anh Dương Ngọc T không phải thanh toán chênh lệch trả nợ cho chị Lê Thị H.

- Về công sức: Không có.

- Về án phí: Chị Lê Thị H tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002926 ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND phường P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc T